

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 45/2021/TLST-HNGĐ ngày 28/4/2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: *Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 2000*

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã M, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: *Anh Lê Văn Hùng, sinh năm 1987*

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn T, xã M, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản về sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 09 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 09/7/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Lê Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Lê Nguyễn Thảo K, sinh ngày 26/3/2019, anh Lê Văn H cấp dưỡng nuôi con 1.500.000đ/tháng kể từ tháng 7/2021 cho đến khi con tròn 18 tuổi.

2.2. Chị N và anh H có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở và có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

2.3. Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị N đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0001407 ngày 28/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Thái Bình thành án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã M, huyện K,
tỉnh Thái Bình (nơi ĐKKH);
- UBND xã C, huyện K,
Tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Hồng Thái